

BÁO CÁO**Tình hình hợp tác quốc tế về pháp luật của Bộ Tài chính**

(Kèm theo Công văn số 3477/BTC-PC ngày 26 tháng 3 năm 2019 của Bộ Tài chính)

Theo đề nghị của Bộ Tư pháp tại Công văn số 670/BTP-HTQT ngày 01/3/2019 về việc báo cáo tình hình hợp tác quốc tế về pháp luật, Bộ Tài chính xây dựng báo cáo trong năm 2018. Cụ thể như sau:

I. Thông tin chung về chương trình, dự án, viện trợ phi dự án hợp tác quốc tế về pháp luật thực hiện trong năm 2018 tại Bộ Tài chính

Trong giai đoạn từ 01/01/2018 đến 31/12/2018, các dự án, khoản viện trợ phi dự án tiếp nhận nguồn tài trợ của nước ngoài thực hiện tại Bộ Tài chính chủ yếu hỗ trợ hội thảo, tập huấn các chính sách tài chính đề trên cơ sở đó phổ biến, tuyên truyền và tham vấn ý kiến chính sách, dự thảo văn bản quy phạm pháp luật (*Chi tiết tại Phụ lục I, Phụ lục II, Phụ lục III, Phụ lục IV đính kèm*).

II. Đánh giá tình hình thực hiện các chương trình, dự án, viện trợ phi dự án hợp tác quốc tế về pháp luật thực hiện trong năm 2018 tại Bộ Tài chính**1. Kết quả đạt được**

Bộ Tài chính luôn bám sát các nguyên tắc, chủ trương, định hướng của Đảng và các quy định của Nhà nước về quản lý hợp tác với nước ngoài về pháp luật (Chỉ thị số 39-CT/TW ngày 09/12/2009 của Ban Bí thư Trung ương Đảng (Khóa X) về hợp tác với nước ngoài về pháp luật, cải cách hành chính và cải cách tư pháp, Quyết định số 272-QĐ/TW ngày 21/01/2015 của Bộ Chính trị về việc ban hành Quy chế quản lý thống nhất các hoạt động đối ngoại, Nghị định số 113/2014/NĐ-CP ngày 26/11/2014 của Chính phủ về quản lý hợp tác quốc tế về pháp luật, Nghị định 93/2009/NĐ-CP ngày 22/10/2009 của Chính phủ ban hành quy chế quản lý và sử dụng vốn viện trợ phi chính phủ nước ngoài và Nghị định số 16/2016/NĐ-CP về quản lý và sử dụng vốn hỗ trợ phát triển chính thức (ODA) và vốn vay ưu đãi của các nhà tài trợ nước ngoài và các văn bản có liên quan). Cụ thể như sau:

Một là, trong vận động, xây dựng và phê duyệt chương trình, dự án, viện trợ phi dự án về pháp luật:

Đối với vận động ODA, vốn vay ưu đãi của các nhà tài trợ và viện trợ phi Chính phủ nước ngoài trong hợp tác quốc tế về pháp luật trong trường hợp Bộ Tài chính chủ động triển khai được Bộ Tài chính thực hiện trên cơ sở sau đây:

(i) Chiến lược phát triển kinh tế - xã hội, chiến lược xây dựng và hoàn thiện hệ thống pháp luật, chiến lược cải cách tư pháp, chiến lược quốc gia về nợ công và nợ nước ngoài;

(ii) Định hướng thu hút, sử dụng ODA, vốn vay ưu đãi của các nhà tài trợ và định hướng vận động viện trợ phi Chính phủ nước ngoài;

(iii) Các quy định pháp luật về quản lý, sử dụng ODA, vốn vay ưu đãi của các nhà tài trợ và viện trợ phi Chính phủ nước ngoài.

Đồng thời, đảm bảo sự phối hợp với Bộ Tư pháp, Bộ Kế hoạch và Đầu tư, Bộ Ngoại giao, Liên hiệp các tổ chức hữu nghị Việt Nam tổ chức vận động ODA, vốn vay ưu đãi của các nhà tài trợ và viện trợ phi Chính phủ nước ngoài trong hợp tác quốc tế về pháp luật.

Đối với việc lựa chọn đối tác và nội dung hợp tác: Bộ Tài chính tiến hành lựa chọn đối tác và nội dung hợp tác dựa trên các nguyên tắc chính gồm:

(i) Nhu cầu thực tế cần hỗ trợ của Bộ Tài chính phù hợp với Chiến lược phát triển kinh tế - xã hội; định hướng thu hút và sử dụng vốn ODA của Chính phủ và định hướng phát triển ngành tài chính;

(ii) Mức độ ưu tiên của vấn đề hợp tác

(iii) Kinh nghiệm quản lý, năng lực tiếp nhận và sử dụng nguồn hỗ trợ của Bộ Tài chính;

(iv) Không trùng lặp về nội dung hợp tác;

(v) Khả năng đáp ứng, thế mạnh, kinh nghiệm của đối tác theo lĩnh vực chuyên môn.

Do đó, việc xây dựng Đề cương chương trình, dự án hợp tác pháp luật của Bộ Tài chính luôn đảm bảo tuân thủ theo quy định pháp luật về quản lý, sử dụng ODA và vốn vay ưu đãi của các nhà tài trợ; các nội dung hợp tác của Bộ Tài chính với các nhà tài trợ nước ngoài thường có tính phù hợp rất cao, phục vụ thiết thực nhu cầu hoàn thiện thể chế của ngành tài chính đồng thời khai thác được tối đa thế mạnh của nhà tài trợ trong từng lĩnh vực.

Đối với việc phê duyệt chương trình, dự án theo thẩm quyền được phân cấp: Bộ Tài chính luôn chấp hành tốt việc đàm phán, thẩm định và phê duyệt các chương trình, dự án ODA theo đúng thẩm quyền được phân cấp theo quy định của pháp luật hiện hành đảm bảo đạt được các kết quả, mục tiêu phát triển của

nhà nước, của Bộ Tài chính. Việc triển khai thực hiện cũng đảm bảo tuân thủ các quy định của pháp luật, tuân thủ các quy định về bảo vệ bí mật nhà nước.

Hai là, trong việc thực hiện các chương trình, dự án, viện trợ phi dự án đã phê duyệt (bao gồm các hoạt động trong khuôn khổ các chương trình, dự án do Bộ Tư pháp là cơ quan chủ quản):

Về xây dựng Kế hoạch thực hiện chương trình, dự án hàng năm, Chủ chương trình, dự án xây dựng về cơ bản thực hiện đúng theo quy định pháp luật về quản lý, sử dụng ODA, vốn vay ưu đãi của các nhà tài trợ và viện trợ phi Chính phủ nước ngoài. Đồng thời, Bộ Tài chính luôn đảm bảo thực hiện theo đúng quy định của pháp luật về quản lý, sử dụng ODA, vốn vay ưu đãi của các nhà tài trợ và viện trợ phi Chính phủ nước ngoài, thực hiện đúng các quy định tại Thông tư số 225/2010/TT-BTC ngày 31/12/2010 của Bộ Tài chính quy định chế độ quản lý tài chính nhà nước đối với viện trợ không hoàn lại của nước ngoài thuộc nguồn thu ngân sách nhà nước và Quyết định số 1696/QĐ-BTC ngày 10/7/2009 của Bộ trưởng Bộ Tài chính ban hành Quy chế quản lý và thực hiện các chương trình, dự án của Bộ Tài chính có sử dụng tài trợ nước ngoài.

Hoạt động hợp tác xây dựng pháp luật tại Bộ Tài chính được thực hiện thông qua các hình thức cung cấp chuyên gia, hỗ trợ thông tin và tài liệu, tổ chức khảo sát phục vụ việc xây dựng pháp luật, tổ chức hội nghị, hội thảo về xây dựng pháp luật. Bảo đảm quản lý, sử dụng tiết kiệm, có hiệu quả, đúng mục đích, đúng quy định, công khai, minh bạch các nguồn kinh phí của các chương trình, dự án về việc hoàn thiện hệ thống pháp luật, cải cách hành chính và cải cách tư pháp. Triển khai thực hiện nghiêm túc các chương trình, dự án đã ký kết; sử dụng hợp lý, có hiệu quả các nguồn lực tài chính và hỗ trợ kỹ thuật của các nhà tài trợ. Tuyển chọn, phân công người có năng lực, trình độ và bản lĩnh chính trị để tổ chức triển khai thực hiện các chương trình, dự án. Xác định rõ thành phần, đối tượng tham gia các chương trình đào tạo, bồi dưỡng hoặc các hội nghị, hội thảo trao đổi kinh nghiệm với các đối tác nước ngoài. Phổ biến, quán triệt cho cán bộ, công chức khi tham gia các hoạt động hợp tác với nước ngoài hiểu rõ và thực hiện nghiêm túc các nội dung, yêu cầu của việc hợp tác. Đồng thời, thường xuyên tổng hợp, đánh giá, kiểm tra việc thực hiện hợp tác quốc tế về pháp luật trong phạm vi Bộ theo quy định của Nghị định số 113/2014/NĐ-CP ngày 26/11/2014 của Chính phủ về quản lý hợp tác quốc tế về pháp luật và các quy định pháp luật có liên quan.

Ba là, trong việc chấp hành chế độ thông tin, báo cáo, chia sẻ kết quả của hoạt động hợp tác quốc tế về pháp luật. Luôn chấp hành tốt chế độ thông tin, báo cáo, chia sẻ kết quả về hợp tác với nước ngoài về pháp luật và tư pháp thông qua việc gửi cho Bộ Tư pháp Báo cáo về tình hình hợp tác với nước ngoài về pháp luật, thực hiện nguyên tắc đảm bảo công khai, minh bạch và trách nhiệm

giải trình trong thực hiện hoạt động hợp tác quốc tế về pháp luật. Việc chia sẻ thông tin, kết quả hợp tác quốc tế về pháp luật luôn đảm bảo tuân thủ các quy định pháp luật về bảo vệ bí mật nhà nước và các quy định pháp luật khác có liên quan.

Kết quả đạt được trong năm 2018 cụ thể như sau:

Về các chương trình, dự án, viện trợ phi dự án hợp tác quốc tế về pháp luật: các đơn vị thuộc Bộ Tài chính được giao chủ trì triển khai các hoạt động cụ thể đã phối hợp với các đơn vị chức năng của Bộ Tư pháp, đơn vị dự án thực hiện nhằm đảm bảo hiệu quả, tiến độ. Nhìn chung, các hoạt động được triển khai đã hỗ trợ tích cực cho Bộ Tài chính nói chung và các đơn vị thuộc Bộ nói riêng trong việc đề xuất xây dựng chính sách, phân tích, đánh giá tác động chính sách, từ đó làm cơ sở nghiên cứu, soạn thảo chính sách trong lĩnh vực tài chính.

Bộ Tài chính đã nhận được hỗ trợ góp phần hoàn thiện hệ thống pháp luật, chính sách tài chính công, cải cách hành chính thuế, hải quan... đạt được trong khuôn khổ hỗ trợ của các chương trình, dự án cụ thể như Dự án quản trị nhà nước nhằm tăng trưởng toàn diện (USAID/GIG)... Bên cạnh đó là các hoạt động hỗ trợ nghiên cứu cơ chế, chính sách tài chính phát triển các mô hình khu công nghiệp, khu kinh tế mang tính đột phá trong thu hút đầu tư và phục vụ chuyển dịch cơ cấu kinh tế theo hướng công nghiệp hóa, hiện đại hóa; hỗ trợ khả năng cạnh tranh của nền kinh tế, thúc đẩy hội nhập và tăng trưởng toàn diện; nâng cao năng lực phân tích, đánh giá tác động (tập trung vào dịch vụ tài chính) cho cán bộ trực tiếp thực hiện công tác hội nhập tài chính; Nâng cao năng lực của cán bộ, công chức Bộ Tài chính trong việc nội luật hóa/thể chế hóa các cam kết quốc tế trong hiệp định thương mại có nội dung liên quan đến các lĩnh vực kinh tế... Tổ chức các buổi tọa đàm, hội thảo lấy ý kiến cộng đồng doanh nghiệp, chuyên gia về dự thảo văn bản.

Nhìn chung, các hỗ trợ từ các nhà tài trợ và đặc biệt là GIG đã giúp Bộ Tài chính thực hiện các nhiệm vụ quản lý tài chính công quan trọng, đặc biệt là các hỗ trợ thiết thực trong lĩnh vực hải quan, thuế, hội nhập kinh tế quốc tế... và đến thời điểm hiện tại, các hoạt động được triển khai theo kế hoạch.

Trong năm 2018, Bộ Tài chính tiếp tục thực hiện triển khai 01 hoạt động viện trợ phi dự án Hỗ trợ về đánh giá tác động của chính sách thuế thuốc lá đến buôn lậu và số thu ngân sách nhà nước, thời gian thực hiện từ tháng 01/2018-12/2018, do Liên minh phòng chống lao và bệnh phổi quốc tế (Union) và Tổ chức trẻ em không khói thuốc (TFK) tài trợ với số giải ngân thực tế là 163.800 USD.

Công tác vận động, quản lý và sử dụng viện trợ NGOs được Bộ Tài chính thực hiện tuân thủ theo quy định tại Quy chế quản lý và sử dụng viện trợ phi

Chính phủ nước ngoài ban hành kèm theo Nghị định 93/2009/NĐ-CP ngày 22/10/2009.

(Chi tiết tại Phụ lục I, Phụ lục IV đính kèm).

Công tác thực hiện các điều ước quốc tế, thỏa thuận quốc tế được ký trong năm 2018: về cơ bản được triển khai thuận lợi và nhận được sự phối hợp tích cực từ các bên tham gia. Đối với các điều ước quốc tế, thỏa thuận quốc tế về pháp luật mới được ký kết trong năm 2018, Bộ Tài chính chỉ đạo các đơn vị trao đổi, phối hợp với đối tác xây dựng chương trình hợp tác cụ thể để tiến hành thực hiện. Việc thực hiện các điều ước quốc tế, thỏa thuận quốc tế về pháp luật đang có hiệu lực nhìn chung thuận lợi do có sự trao đổi, phối hợp và thống nhất từ các bên tham gia.

(Chi tiết tại Phụ lục II đính kèm).

Công tác tổ chức các tập huấn, hội nghị, hội thảo quốc tế về pháp luật: trong năm 2018, đã tổ chức các hội nghị, hội thảo quốc tế về pháp luật, chủ yếu liên quan đến các lĩnh vực quan trọng của ngành tài chính như ngân sách, thuế, hải quan..., trong đó có đóng góp không nhỏ về kinh phí của các tổ chức quốc tế. Các hội nghị, hội thảo quốc tế được tổ chức hiệu quả, tiết kiệm, có kế hoạch và tập trung vào các nội dung quan trọng, cấp bách của ngành tài chính, góp phần quan trọng trong công tác hội nhập quốc tế và tăng cường học tập, chia sẻ kinh nghiệm quốc tế, hỗ trợ hoàn thiện, xây dựng chính sách, khuôn khổ pháp lý, tăng cường năng lực cán bộ, công chức ngành tài chính.

(Chi tiết tại Phụ lục III đính kèm).

2. Hạn chế, vướng mắc, nguyên nhân

- Công tác thực hiện các ĐƯQT/TTQT cấp đơn vị trực thuộc Bộ chưa có hướng dẫn cụ thể dẫn đến nhiều vướng mắc trong quá trình thực hiện (đặc biệt là vướng mắc đối với mô hình tổ chức với nhiều cơ quan/đơn vị trực thuộc như Bộ Tài chính). Cụ thể, các cơ quan trực thuộc ngành dọc như Kho bạc, Hải quan, Thuế đều có các hoạt động hợp tác song phương với các tổ chức, đối tác quốc gia song phương, khu vực và thế giới, tuy nhiên, do thiếu các hướng dẫn cụ thể về hình thức hợp tác, hình thức đàm phán và ký kết các văn bản hợp tác đối với mô hình cơ quan/tổ chức trực thuộc nên dẫn đến nhiều khó khăn trong quá trình thực hiện.

- Mẫu Báo cáo tình hình hợp tác quốc tế về pháp luật năm 2018 theo yêu cầu của Bộ Tư pháp cung cấp nhiều thông tin nên mất nhiều thời gian tổng hợp rà soát, đồng thời, một số nội dung đề nghị cung cấp tại báo cáo trùng lặp với các thông tin/báo cáo được yêu cầu từ các cơ quan/đơn vị quản lý khác (bao gồm đơn vị trong Bộ Tư pháp). Cụ thể bao gồm thông tin về công tác điều ước

quốc tế, thỏa thuận quốc tế, công tác viện trợ phi chính phủ nước ngoài, thông tin đối ngoại...

III. Kiến nghị, giải pháp

Căn cứ các vướng mắc, khó khăn trên, Bộ Tài chính kiến nghị:

- Bộ Tư pháp phối hợp với Bộ Ngoại giao, Ban Đối ngoại Trung ương và các cơ quan liên quan xây dựng, ban hành các văn bản hướng dẫn thực hiện đối với các ĐUQT/TTQT cấp đơn vị trực thuộc Bộ để có quy định cụ thể về hình thức hợp tác, hình thức đàm phán và ký kết các văn bản hợp tác đối với mô hình cơ quan/tổ chức trực thuộc.

- Đối với công tác phối kết hợp: cần có cơ chế thông tin kịp thời, đầy đủ cho các cơ quan/đối tác liên quan để phối hợp xử lý công việc hiệu quả; cần đảm bảo thời gian nghiên cứu/tham vấn ý kiến đối với các nội dung/hoạt động trên cơ sở đề nghị của Bộ Tư pháp khi tiến hành tham vấn, báo cáo công tác từ các cơ quan, ban ngành để việc phối hợp xử lý thông tin được toàn diện, hiệu quả, đạt được kết quả mong đợi./.

BỘ TÀI CHÍNH